

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 27-4-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI,
TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân
2. Ông Dương Thành Tính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Như-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Phương-Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình V, tên gọi khác: V N, sinh ngày 28/6/1991, nơi sinh: Tỉnh QN; Nơi đăng ký HKTT: Thôn LBB, xã HM, huyện NH, tỉnh QN; Nơi cư trú: Tổ 21, phường NL, thành phố QN, tỉnh QN; nghề nghiệp: Dịch vụ cầm đồ; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình L và bà Nguyễn Thị T (chết); Vợ: Nguyễn Thị P, con: 01 con sinh năm 2014; tiền án: Ngày 09/7/2015 thực hiện hành vi đập phá tài sản. Tại bản án số 13/2016/HSST ngày 28/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 BLHS, tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, đến ngày 28/7/2017 chấp hành xong thời gian thử thách, nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 11/10/2017, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969, vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1981, vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ 3, phường NL, thành phố QN, tỉnh QN.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Bảo Đ, tên gọi khác: H, địa chỉ: Tổ 1, phường NC, thành phố QN, tỉnh QN, vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Ông Phạm Quốc M, sinh năm 1983, vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1973, vắng mặt tại phiên tòa.

Cùng địa chỉ: Tổ 14, phường NL, thành phố QN, tỉnh QN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, khoảng 23 giờ ngày 15/9/2017, ông Nguyễn Văn H cùng với em ruột của mình là Nguyễn Văn T đến tiệm cầm đồ B Đại trên đường Chu Văn An thuộc phường NL, thành phố QN, tỉnh QN tìm Nguyễn Đình V để nói chuyện. Khi đến ông H và T không gặp V nên quay về quán cà phê địa chỉ: Số 207 LHT, tổ 14, phường NL, thành phố QN, tỉnh QN. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/9/2017, khi nghe ông T và ông H đến tìm, Nguyễn Đình V điện thoại rủ một đối tượng tên N ở huyện BS, tỉnh QN đi tìm H và T để đánh. V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision (*không xác định được biển số*) đến bờ kè gặp N và 02 (*hai*) thanh niên khác là bạn của N (*không xác định được lai lịch*). Tại đây, V rủ N và hai thanh niên đến trước Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi để tìm T và H. V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision chở N, hai thanh niên còn lại đi trên 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, khi đi đến công viên ba Ba Tơ thì N và 02 thanh niên là bạn của N lượm mỗi người 01 khúc cây gỗ. Khi đến quán cà phê số 207 đường LHT, V cầm dao cùng đồng bọn xông vào quán chém ông H và ông T. V cầm dao chém trúng vào tay trái của ông T 01 (*một*) nhát, lúc này ông H cầm cây ba trắc chống trả lại nhóm của V thì bị V cầm dao chém trúng vào khuỷu tay trái của ông H 01 (*một*) nhát. Sau đó V cầm dao cùng đồng bọn dồn ông H và ông T vào phía quầy pha chế cà phê, ông T bị 01 (*một*) thanh niên trong nhóm của V chém trúng 01 (*một*) nhát vào vùng bụng bên trái. Sau khi gây thương tích cho ông H và ông T, V cùng nhóm của mình bỏ đi, trên đường đi V vút con dao vào thùng rác trên đường Chu Văn An thuộc phường NL, thành phố QN.

Sau khi bị chém thương tích, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T được đưa đến Bệnh Viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi để điều trị, ông T được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa thành phố Đà Nẵng. Đến ngày 16/9/2017, gia đình của H và T có đơn yêu cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T.

Ngày 20/9/2017, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi có kết luận giám định pháp y về thương tích số: 125/2017/GDPY xác định thương tích của Nguyễn Văn H, cụ thể:

- Đau vùng khuỷu tay trái, hạn chế co duỗi các ngón tay.
- Vết thương vùng khuỷu tay trái kích thước (7,6x 0,1)cm, gây đứt bán phần cơ duỗi các ngón tay.

Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 13% (*mười ba phần trăm*). Tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích.

Ngày 01/3/2018, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi có kết luận giám định pháp y về thương tích số: 32/2018/GDPY xác định thương tích của Nguyễn Văn T, cụ thể:

- Tồn thương cẳng tay trái:
- Tồn thương nhánh thần kinh trụ: 15% (*mười lăm phần trăm*).
- 01 sẹo phần mềm kích thước lớn: 6,80% (*sáu phẩy tám mươi phần trăm*).
- Gãy xương trụ cẳng tay trái: 4,69% (*bốn phẩy sáu mươi chín phần trăm*).
- Đứt gân gấp các ngón đã khâu nối: 2,20% (*hai phẩy hai mươi phần trăm*).
- 01 sẹo phần mềm vùng hông trái: 0,73% (*không phẩy bảy mươi ba phần trăm*).

Kết luận: Tỷ lệ tồn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 29% (*hai mươi chín phần trăm*). Tồn thương phù hợp vật sắc gây ra.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 20/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Đình V về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (vì khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo V); điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt: Nguyễn Đình V từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Đình V khai nhận hành vi phạm tội:

Do mâu thuẫn từ trước, đêm ngày 15/9/2017 khi hay tin ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn T đến tiệm cầm đồ B Đại trên đường Chu Văn An, thành phố QN tìm Nguyễn Đình V, thì đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/9/2017 bị cáo Nguyễn Đình V đã mang theo dao bằng kim loại dài khoảng 30cm đến 40cm, lưỡi vuông có bản rộng khoảng 05cm, cán bằng gỗ cùng đồng bọn đến quán cà phê số 207 LHT, thành phố QN chém gây thương tích cho ông NVH với tỷ lệ phần trăm thương tích 13% và Nguyễn Văn T với tỷ lệ phần trăm thương tích 29%.

Lời khai nhận tội của bị cáo V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo V tại các biên bản hỏi cung bị can, phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, lời khai của các nhân chứng Phạm Quốc M, Nguyễn Thị M, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, phù hợp với cơ chế hình thành vết thương do bị cáo V khai nhận cầm con dao chém trúng vào tay trái ông T và vào khuỷu tay trái của ông H, sau đó ông T bị 01 thanh niên trong nhóm của Vũ chém trúng 01 nhát vào vùng bụng, tạo ra thương tích ở cẳng tay trái và bụng của ông T và tạo ra thương tích vùng khuỷu tay trái của ông H, phù hợp với hiện trường đã được Cơ quan điều tra tổ chức khám nghiệm. Hành vi bị cáo V dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào tay trái của ông T và ông H và đồng bọn chém vào bụng của ông T, hậu quả ông T bị thương tích: Vết thương phức tạp cẳng tay trái # 10cm, vết thương bụng # 03cm, X.Quang: Mẻ xương trụ trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 29%, ông H bị thương tích: Vết thương khuỷu

tay trái dài 07cm với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 13% là phạm tội đối với nhiều người quy định tại tiểu mục 3.1 và tiết C2, điểm c, tiểu mục 3.2, mục 3 của Nghị Quyết số 01/2006 ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Nhưng so sánh với khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn có lợi cho bị cáo V nên Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Đây là vụ án đồng phạm thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo V giữ vai trò là người thực hành.

Bị cáo V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do bức tức việc ông T, ông H tìm V để nói chuyện mâu thuẫn nên V đã dùng dao và đồng bọn chém gây thương tích cho ông T, ông H. Bị cáo V có 01 tiền án về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo qui định tại khoản 1 Điều 143- BLHS năm 1999, ngày 28/01/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng. Đến ngày 28/7/2017, chấp hành xong thời gian thử thách, chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm được qui định tại khoản 1 Điều 53-BLHS năm 2015 là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo V quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo V thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại ông H, ông T trong đêm khuya tìm V để nói chuyện mâu thuẫn và gây sự trước là không đúng đây là có một phần lỗi của người bị hại. Bị cáo đã ra đầu thú, người bị hại ông H, ông T xin miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo V mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đảm bảo tính giáo dục và cũng phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tại phiên tòa.

[2] Đối với đối tượng tên N và 02 thanh niên bạn của đối tượng N đã đi cùng với Nguyễn Đình V đến quán cà phê số 207 đường LHT để gây thương tích cho ông H và T, bị cáo V khai không biết rõ nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi không có cơ sở xác minh làm rõ vai trò của các đối tượng này; Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và đề nghị xử lý sau.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi xác định khi xảy ra sự việc gây thương tích tại quán cà phê số 207 đường LHT

còn có một đối tượng khác liên quan trong vụ án; Cơ quan điều tra đã tiến hành cho người bị hại nhận dạng các bị hại xác định đối tượng là Hoàng Bảo Đ (*tên gọi khác: H, sinh năm: 1990, hộ khẩu thường trú: Tổ 01, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi*). Qua điều tra, xác minh Hoàng Bảo Đ không có mặt tại phường NL và phường NC, thành phố QN, nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi sẽ tiếp tục xác minh, khi nào làm việc được với Hoàng Bảo Đ sẽ đề nghị xử lý sau.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại giai đoạn điều tra bị cáo V tác động gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T. Ông T và ông H không yêu cầu bồi thường thiệt hại nữa nên không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (*một*) đầu ghi dữ liệu camera AZZAVISION màu đen, thu giữ tại quán cà phê 207 LHT, ghi lại hình ảnh bị cáo V và đồng bọn gây thương tích cho ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 (*một*) USB màu đen chứa 02 đoạn camera ghi lại diễn biến vụ án. Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

- 01 (*một*) cái cà lê và 01 (*một*) cây ba trắc; 02 (*hai*) cây rựa thu tại hiện trường, không phải là hung khí gây án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 (*một*) con dao xắc thịt mà Vũ sử dụng chém gây thương tích cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T, V khai sau khi gây án, V vứt vào thùng rác trên đường Chu Văn An thuộc phường NL, thành phố QN. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy con dao V sử dụng gây án.

- Đối với 02 (*hai*) đôi dép và một số mẫu máu thu giữ tại hiện trường Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên đã tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Vision mà V sử dụng khi đi gây án là của khách cầm cố tại tiệm cầm đồ B. Đại sau đó khách cầm cố quay lại trả tiền và nhận lại chiếc xe trên nên cơ quan điều tra không thu giữ.

[5] Về án phí trong vụ án hình sự: Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[6] Đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi về xử phạt mức hình phạt đối với bị cáo V là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V, tên gọi khác: VN phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Đình V 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2017.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn T không yêu cầu bồi thường thiệt hại nữa nên không xem xét.

Về án phí trong vụ án hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Về thời hạn kháng cáo: Áp dụng Điều 313 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng